

REALITY AND PROPOSED SOLUTIONS TO INCREASE PRESCHOOL EDUCATION STUDENTS' INTEREST IN PHYSICAL EDUCATION LESSONS AT THE UNIVERSITY OF EDUCATION – THAI NGUYEN UNIVERSITY

Nguyen Van Dung*, Tran Minh Khuong

TNU – University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	17/5/2021	Employing some dominant research methods in educational science, this paper has attempted to evaluate students' learning interests in the course of Physical Education in Faculty of Preschool Education, Thai Nguyen University of Education. Moreover, the paper has investigated the causes for this reality, based on which measures are provided to enhance students' interests in the mentioned course. It is suggested that the following seven measures should be applied to boost students' interests in Physical Education lessons in Faculty of Preschool Education in particular and Thai Nguyen University of Education in general. The measures include: Measure 1: Constantly propagandizing the role and significance of physical education training; Measure 2: Upgrading the facilities for the training; Measure 3: Improving course delivery methods and teaching methods; Measure 4: Enhancing the quality and qualifications of lecturers; Measure 5: Using suitable games and competitions in lessons; Measure 6: Organizing more university-level tournaments; Measure 7: Establishing sport clubs for students.
Revised:	22/6/2021	
Published:	25/6/2021	
KEYWORDS		
Reality		
Propose		
Measures		
Interest		
Physical Education		
Faculty of Preschool Education		
TNU - University of Education		

THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ TRONG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Dũng*, Trần Minh Khuong

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	17/5/2021	Sử dụng chủ yếu các phương pháp thường quy định trong nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng hứng thú của sinh viên Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên đối với môn học Giáo dục Thể chất cũng như những nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó, làm cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp nâng cao hứng thú đối với môn học của sinh viên. Kết quả cho thấy, nghiên cứu đã xác định được 07 biện pháp nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên, góp phần đào tạo toàn diện sinh viên của Khoa và Nhà trường. Đó là các biện pháp: Biện pháp 1: Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của việc tập luyện Thể dục thể thao; Biện pháp 2: Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ tập luyện; Biện pháp 3: Cải tiến hình thức tổ chức, đào tạo, phương pháp giảng dạy phù hợp; Biện pháp 4: Nâng cao chất lượng và trình độ giảng viên; Biện pháp 5: Áp dụng phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học; Biện pháp 6: Tăng cường tổ chức các giải đấu cấp trường; Biện pháp 7: Thành lập Câu lạc bộ Thể dục thể thao dành cho sinh viên.
Ngày hoàn thiện:	22/6/2021	
Ngày đăng:	25/6/2021	
TỪ KHÓA		
Thực trạng		
Đề xuất		
Biện pháp		
Hứng thú		
Giáo dục thể chất		
Khoa Giáo dục Mầm non		
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4502>

* Corresponding author. Email: dungnv@tnue.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thể chất (GDTC) trong trường đại học, cao đẳng là một mặt giáo dục quan trọng không thể thiếu trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, GDTC không những nâng cao sức khỏe mà còn ảnh hưởng đến các mặt giáo dục khác, ngoài ra trong quá trình tập luyện Thể dục thể thao (TDTT) sẽ hình thành cho con người những phẩm chất đạo đức cần thiết khác như: Ý chí, tính kiên nhẫn, lòng dũng cảm, tinh thần khắc phục khó khăn...

Mặc dù vậy, đối với sinh viên việc nhận thức được vấn đề không phải là chuyện dễ, vì vậy hiện nay vẫn còn tình trạng sinh viên xem nhẹ giờ học GDTC, coi giờ học như một “thủ tục” dẫn đến tình trạng giờ học GDTC rất nhàm chán, không được chú trọng.

Vì vậy việc nghiên cứu biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC của sinh viên là cơ sở khách quan cho việc tăng cường chất lượng, hiệu quả hoạt động GDTC, góp phần đào tạo nhân cách con người phát triển toàn diện.

Một số công trình nghiên cứu đã đề cập tới yếu tố nâng cao hứng thú trong học tập GDTC, nâng cao hiệu quả môn học cho sinh viên là các biện pháp xây dựng chương trình tập luyện ngoại khoá, xây dựng mô hình hoạt động câu lạc bộ ngoài giờ [1]-[4]. Bên cạnh đó, trong các nghiên cứu khác của các tác giả Vũ Đức Thu [5], Lê Anh Dũng [6], Lê Trường Sơn Chấn Hải [7] cũng cho thấy, biện pháp nhằm nâng cao hứng thú trong học tập GDTC của sinh viên các trường Đại học chủ yếu đến từ giáo viên, nhà trường đó là đổi mới chương trình nội khoá, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Để nâng cao hứng thú, nâng cao hiệu quả học tập thì giải pháp chủ yếu đến từ người học đó là tuyên truyền, động viên, khích lệ để người học giác ngộ, ý thức, thái độ đối với môn học [8], [9]...

Các công trình kể trên có ý nghĩa to lớn trong việc tìm ra biện pháp nâng cao hứng thú, nâng cao chất lượng công tác GDTC cho sinh viên nói chung. Tuy nhiên, các vấn đề đang gặp phải gây ảnh hưởng đến hoạt động học tập môn học GDTC; các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm sau khi ra trường để đưa ra các biện pháp, phương án khắc phục và đặc biệt nghiên cứu thực trạng hứng thú trong giờ học trên đối tượng là sinh viên khoa Giáo dục Mầm non (GDMN) Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên (ĐHSP-ĐHTN); nghiên cứu với góc nhìn đa chiều từ nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập như nguyên nhân đến từ nhóm yếu tố trực tiếp là người học, nhóm nguyên nhân đến từ người dạy, nhóm nguyên nhân đến từ cơ quan quản lý, nhà quản lý, cơ sở vật chất... thì các công trình kể trên chưa đề cập tới và cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu. Xuất phát từ lý do nêu trên, cũng như tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng giờ học chính khóa môn học GDTC cho sinh viên khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN, bài báo này trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng và đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN.

2. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp tham khảo tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp thống kê toán học. Thông qua phỏng vấn và điều tra xã hội học, chúng tôi tiến hành tổng hợp được 28 nguyên nhân ảnh hưởng đến hứng thú của sinh viên đối với môn học GDTC, từ kết quả đó chúng tôi tiến hành lựa chọn biện pháp thông qua phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp, lấy ý kiến các chuyên gia để làm cơ sở xây dựng biện pháp gây hứng thú cho sinh viên đối với môn học.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng hứng thú trong giờ học chính khóa môn GDTC của sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP - ĐHTN

3.1.1. Thực trạng hứng thú của sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN trong giờ học GDTC

Để nắm được mức độ hứng thú của sinh viên, đề tài tiến hành phỏng vấn ngẫu nhiên 200 sinh viên, niên khoá 2018 - 2022 và phỏng vấn được lặp lại 2 lần, sau 2 tuần chúng tôi đã đưa ra phiếu

hỏi gồm 13 câu để đánh giá mức độ hứng thú của sinh viên đối với môn học, phiếu hỏi được thiết kế theo 3 mức: Rất hứng thú, hứng thú và không hứng thú.

Bảng 1. *Thực trạng hứng thú của sinh viên Khoa GDMN, Trường ĐHSP-ĐHTN trong giờ học GDTC (n=200)*

TT	Nội dung	Mức độ											
		Rất hứng thú				Hứng thú				Không hứng thú			
		L1	%	L2	%	L1	%	L2	%	L1	%	L2	%
1	Hết sức tập trung	30	15	29	14,5	80	41	82	41	90	45	89	44,5
2	Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của giảng viên	25	12,5	26	13	90	45,5	91	45,5	85	42,5	83	41,5
3	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn	26	13	26	13	115	54,5	109	54,5	59	29,5	65	32,5
4	Đến lớp đúng giờ	88	44	94	47	56	27	54	27	56	28	52	26
5	Tôi sử dụng tập thể dục như một phần quan trọng của cuộc sống của tôi	14	7	16	8	56	29	58	29	130	65	126	63
6	Thường xuyên theo dõi bản tin thể thao	21	10,5	25	12,5	59	30,5	61	30,5	120	60	114	57
7	Ra sức hoàn thành nội dung giảng viên giao cho ở trên lớp	59	29,5	60	30	88	43,5	87	43,5	53	26,5	53	26,5
8	Chịu khó học hỏi thầy về bài học	10	5	10	5	20	11	22	11	170	85	168	84
9	Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trên lớp	29	14,5	31	15,5	91	45,5	89	44,5	80	40	80	40
10	Trong các môn học GDTC là môn yêu thích nhất	6	3	5	2,5	48	24	47	23,5	146	73	148	74
11	Ham muốn tập luyện khi giảng viên công bố nội dung buổi học	15	7,5	16	8	61	30,5	60	30	124	62	124	62
12	Tham gia các hoạt động trong lớp học	19	9,5	18	9	26	13	27	13,5	155	77,5	155	77,5
13	Luôn cố gắng khắc phục những khó khăn trong quá trình học	42	21	41	20,5	81	40,5	82	41	77	38,5	77	38,5

Kết quả Bảng 1 cho thấy, phần lớn các sinh viên Khoa GDMN đều không có hứng thú với môn học, thể hiện rất rõ qua 2 lần phỏng vấn, tỉ lệ % giữa 2 lần phỏng vấn không có sự chênh lệch đáng kể, điều này chứng tỏ mức độ tin cậy của bản trả lời câu hỏi mà sinh viên đã thực hiện. Tỷ lệ % không hứng thú hầu như chiếm đa số trong tổng sinh viên được phỏng vấn. Sinh viên chưa quan tâm đến môn học này, chưa thấy được vai trò, ý nghĩa của môn học đối với việc rèn luyện nâng cao sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ học tập của môn học nói riêng và kết quả học tập, rèn luyện nói chung của Nhà trường đã đề ra.

3.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hứng thú của sinh viên trong giờ học môn GDTC

Hứng thú là hoạt động tích cực thúc đẩy sinh viên trong học tập và rèn luyện, là động lực bên trong để khơi dậy và duy trì hành vi hoạt động, từ đó tạo ra động cơ, mục đích để sinh viên phấn đấu vươn tới. Qua kết quả nghiên cứu ở các mục trên cho thấy, sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN không có hứng thú với môn GDTC, vì vậy sẽ không có động cơ đúng đắn, hứng thú bền vững trong suốt quá trình học tập cũng như hứng thú nhất thời trong từng buổi học dẫn tới kết quả học tập và rèn luyện môn học này thấp, nhiều sinh viên thi không đạt yêu cầu ngay từ lần thi thứ nhất. Nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn các chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên để tìm ra nguyên nhân dẫn tới sinh viên không có hứng thú với môn GDTC. Chúng tôi thu được kết quả sau:

1) Về phía Nhà trường có 6 yếu tố sau:

- Nhà trường chưa thật sự quan tâm môn học này.
- Nhận thức của cán bộ, giảng viên, sinh viên về GDTC trong nhà trường chưa tốt.
- Cơ sở vật chất phục vụ tập luyện chưa tốt.
- Hệ thống tổ chức và quản lý công tác GDTC chưa hợp lý.
- Hình thức tổ chức đào tạo và phương pháp dạy học môn GDTC chưa phù hợp.
- Môn GDTC chưa được coi trọng như những môn học khác.

2) Về phía giảng viên dạy môn GDTC có 6 yếu tố sau:

- Đội ngũ giảng viên TDTT chưa đủ mạnh.

- Phương pháp và hình thức giảng dạy còn đơn điệu.
- Giảng viên không nhiệt tình trong giờ dạy.
- Năng lực thị phạm của giảng viên còn hạn chế.
- Giảng viên không thường xuyên động viên, giáo dục sinh viên.
- Giảng viên TDDT chưa được tôn trọng.

3) Về phía sinh viên có 6 yếu tố sau:

- Không có hứng thú với môn học.
- Điểm môn GDTC không được tính vào điểm trung bình học tập, xét học bổng.
- Bố trí giờ học vào thời điểm chưa thích hợp.
- Không có thời gian vì bận đi làm thêm.
- Chưa ý thức được tác dụng của môn học.
- Tập luyện vất vả.

Từ kết quả phỏng vấn trên cho thấy, hiện nay sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN không hứng thú đối với môn học GDTC do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau. Những nguyên nhân đó trách nhiệm ở cả phía nhà trường, giảng viên và sinh viên.

3.3. Đề xuất lựa chọn biện pháp nhằm nâng cao hứng thú trong giờ học môn GDTC

Để lựa chọn biện pháp nâng cao hứng thú trong học tập GDTC cho sinh viên, đề tài đã tham khảo các tài liệu có liên quan, dựa vào nguyên tắc và cơ sở xây dựng biện pháp vào nguyên nhân ảnh hưởng tới hứng thú học môn GDTC của sinh viên, ý kiến của các chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên đang trực tiếp giảng dạy, học tập môn GDTC. Nghiên cứu đã tổng hợp được 28 biện pháp nâng cao hứng thú cho sinh viên trong quá trình học môn GDTC. Kết quả phỏng vấn trình bày ở Bảng 2:

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn cán bộ, giảng viên và sinh viên để lựa chọn biện pháp nâng cao hứng thú học môn GDTC

TT	Nội dung	Cán bộ, GV (n=30)		Sinh viên (n=200)	
		Cần thiết	%	Cần thiết	%
1	Nhà trường cần quan tâm hơn nữa môn GDTC	17	56,66	92	46,00
2	Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của việc tập luyện TDDT.	25	83,33	166	83,00
3	Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ tập luyện	23	76,66	153	76,50
4	Cải tiến hệ thống tổ chức và quản lý công tác GDTC	15	50,00	88	44,00
5	Cải tiến hình thức tổ chức đào tạo, phương pháp giảng dạy cho phù hợp.	22	73,33	146	73,00
6	Nâng cao chuyên môn cho đội ngũ giảng viên TDDT	17	56,66	63	31,50
7	Giảng viên cần nhiệt tình trong giờ dạy	18	60,00	67	33,50
8	Nâng cao năng lực, kĩ năng thị phạm	15	50,00	83	41,50
9	Giảng viên cần thường xuyên động viên, giáo dục sinh viên trong giờ GDTC	16	53,33	89	44,50
10	Giảng viên TDDT cần quan tâm hơn đến sinh viên	19	63,33	80	40,00
11	Cần giới thiệu thêm về kiến thức về TDDT	15	50,00	100	50,00
12	Nâng cao chất lượng, trình độ giảng viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các nhà quản lý, cán bộ giảng viên TDDT. Có chế độ chính sách thoả đáng đối với cán bộ, giảng viên TDDT	30	100,00	179	89,50
13	Cần bố trí giờ học vào thời điểm thích hợp	17	56,66	77	38,50
14	Giảng viên tạo ra không khí thi đua trong lớp học	18	60,00	78	39,00
15	Áp dụng phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học	23	76,66	148	74,00
16	Giảng viên biết cổ vũ, khích lệ động viên các em học tập	20	66,66	126	63,00
17	Thường xuyên và định kỳ kiểm tra thể lực của sinh viên	15	50,00	63	31,50
18	Giảng viên đưa ra chỉ tiêu phấn đấu cho từng nội dung và toàn lớp học	17	56,66	92	46,00
19	Giảng viên là tấm gương tốt về rèn luyện TDDT	18	60,00	88	44,00
20	Đưa thêm một số môn thể thao mới vào giờ GDTC	15	50,00	68	34,00
21	Thành lập CLB TDDT dành cho sinh viên trong trường.	25	83,33	157	78,50

TT	Nội dung	Cán bộ, GV (n=30)		Sinh viên (n=200)	
		Cần thiết	%	Cần thiết	%
22	Tăng cường tổ chức các giải đấu cấp nhà trường, thường xuyên tham gia thi đấu các giải thể thao bên ngoài.	27	90,00	167	83,50
23	Có chế độ chính sách thoả đáng đối với cán bộ, giảng viên TDDT	19	63,33	88	44,00
24	Có chế độ ưu tiên với sinh viên học tốt môn GDTC	17	56,66	100	50,00
25	Giảng viên đưa ra chỉ tiêu phấn đấu cho từng nội dung và toàn lớp học	15	50,00	78	39,00
26	Sau buổi tập giảng viên giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên	18	60,00	92	46,00
27	Giảng viên biết cô vũ, khích lệ động viên các em học tập.	19	63,33	63	31,50
28	Cố gắng sắp xếp nhiều giáo án có giá trị rèn luyện lớn mà sinh viên yêu thích.	15	50,00	77	38,50

Kết quả phỏng vấn cho thấy, những vấn đề cán bộ, giảng viên và sinh viên quan tâm để nhằm nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên đều có điểm chung giống nhau. Các đối tượng phỏng vấn đều khẳng định trong số 28 biện pháp nghiên cứu nêu ra, biện pháp nào cũng có vai trò quan trọng. Tuy nhiên có 07 biện pháp số phiếu đạt từ 70% trở lên, và 21 biện pháp có số phiếu chiếm từ dưới 70% đến trên 31%. Căn cứ vào nguyên tắc lựa chọn biện pháp đã đề ra, để đảm bảo tính trung thực, khách quan nghiên cứu chỉ chọn những biện pháp có số phiếu tán thành từ 70% trở lên. Kết quả đề xuất lựa chọn biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN bao gồm 7 biện pháp sau:

Biện pháp 1: Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của việc tập luyện TDDT.

a. Mục đích: Nhằm nâng cao nhận thức cho sinh viên hiểu được ý nghĩa, mục đích, tác dụng của việc học GDTC và tập luyện TDDT nâng cao sức khỏe, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống lành mạnh.... để từ đó có kế hoạch tập luyện cho bản thân.

b. Nội dung: Nâng cao nhận thức cho sinh viên về giá trị của việc luyện tập TDDT

c. Cách thức thực hiện: Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về TDDT, phổ biến kiến thức khoa học về TDDT thông qua hội thảo, tọa đàm...

Biện pháp 2: Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ tập luyện.

a. Mục đích: Khai thác tối ưu cơ sở vật chất có sẵn, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đầu tư thêm cơ sở vật chất trang thiết bị dụng cụ phục vụ công tác giảng dạy, học tập được tốt hơn.

b. Nội dung: Trang bị các trang thiết bị dụng cụ tập luyện thể thao đảm bảo yêu cầu môn học.

c. Cách thức thực hiện: Khai thác tối đa và thường xuyên vệ sinh, bảo trì, bảo dưỡng những dụng cụ cơ sở vật chất hiện có. Đồng thời mua sắm mới dụng cụ trang thiết bị các môn thể thao đảm bảo về số lượng và chất lượng. Xây dựng mục tiêu phấn đấu đảm bảo diện tích dành cho hoạt động TDDT của sinh viên theo Quyết định 2160/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ (đạt 03 m²/1SV vào năm 2020, 04 m²/1SV vào năm 2030).

Biện pháp 3: Cải tiến hình thức tổ chức, đào tạo, phương pháp giảng dạy phù hợp.

a. Mục đích: Đổi mới hình thức tổ chức, đào tạo, phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo, phát triển năng lực hành động, năng lực cộng tác làm việc của người học.

b. Nội dung: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung kiểm định chất lượng, cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống; kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học.

c. Cách thức thực hiện: Bồi dưỡng cho đội ngũ các tri thức, phương pháp dạy học phát triển năng lực và kỹ năng cần thiết về kiểm tra – đánh giá, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý hoàn thiện quy trình tổ chức đào tạo gắn liền với đổi mới phương pháp dạy học.

Biện pháp 4: Nâng cao chất lượng và trình độ giảng viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các nhà quản lý, cán bộ giảng viên TDDT. Có chế độ chính sách thoả đáng đối với cán bộ, giảng viên TDDT.

a. Mục đích: Nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn gắn kết với tinh thần trách nhiệm của các nhà quản lý phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo của đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao hứng thú của người học.

b. Nội dung:

Nâng cao chất lượng và trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Có chế độ chính sách đãi ngộ thoả đáng.

c. Cách thức thực hiện: Bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ, đa dạng hình thức cho đội ngũ giảng viên các năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cải thiện chính sách đãi ngộ, ưu tiên, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tinh thần, điều kiện làm việc cho cán bộ, giảng viên TĐTT.

Biện pháp 5: Áp dụng phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học.

a. Mục đích: Nhằm khơi dậy tính ganh đua của các em, sự thi đua làm bầu không khí học tập trong lớp nóng lên, từ đó hiệu quả học tập cũng được nâng lên.

b. Nội dung: Sử dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp trò chơi, thi đấu trong học GDTC.

c. Cách thức thực hiện: Chia lớp thành các nhóm và ra chỉ tiêu phần đầu; tổ chức các cuộc thi biểu diễn cá nhân hoặc nhóm nhỏ sau đó phân loại, lập bảng xếp hạng từ cao xuống thấp; thi đua thành tích với các lớp khác.

Biện pháp 6: Tăng cường tổ chức các giải đấu cấp Nhà trường, thường xuyên tham gia thi đấu các giải thể thao bên ngoài trường.

a. Mục đích: Tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn trường, làm phong phú đời sống tinh thần, tuyển chọn những cá nhân xuất sắc, thành lập các đội tuyển từ đó tổ chức các đội tuyển thể thao của trường tham gia các giải thể thao ngoài trường.

b. Nội dung: Tổ chức các giải đấu trong trường và tích cực tham gia thi đấu các giải thể thao bên ngoài trường.

c. Cách thức thực hiện: Giảng viên tổ chức thi đấu giữa các nhóm trong cùng lớp, thi đấu giữa các lớp với nhau; Khoa TĐTT phối hợp với Đoàn trường, Hội Sinh viên lên kế hoạch tổ chức thi đấu các giải thể thao cho sinh viên từ đầu năm học để trình lên Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường phê duyệt thực hiện; Căn cứ vào các giải thi đấu thường niên của khu vực và toàn quốc để tổ chức tập luyện đội tuyển tham gia thi đấu tốt; Tích cực kêu gọi thu hút nhà tài trợ cho các đội tuyển đi thi đấu thể thao.

Biện pháp 7: Thành lập Câu lạc bộ TĐTT dành cho sinh viên trong Nhà trường.

a. Mục đích: Nhằm thúc đẩy phong trào hoạt động tập luyện TĐTT ngoại khóa, thu hút ngày càng đông sinh viên tham gia tập luyện, nâng cao thể lực cho sinh viên, giảm bớt sự căng thẳng trong giờ học các nội dung văn hoá trên giảng đường, góp phần tạo ra sân chơi bổ ích và lành mạnh cho sinh viên, nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC trong nhà trường.

b. Nội dung: Thành lập mô hình CLB TĐTT đa dạng cho sinh viên có nhiều cơ hội lựa chọn tham gia môn thể thao yêu thích.

c. Cách thức thực hiện: Căn cứ vào tình hình của đơn vị, Khoa TĐTT xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình thành lập câu lạc bộ TĐTT cho phù hợp, đồng thời phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Phòng Đào tạo, Phòng Công tác học sinh, sinh viên tích cực tuyên truyền về việc thành lập câu lạc bộ TĐTT để sinh viên tích cực tham gia.

4. Kết luận

Từ những kết quả nghiên cứu, bài báo đi đến một số kết luận sau:

1. Đa số sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN không thích (hứng thú) học môn GDTC. Điều này được biểu hiện qua thái độ ứng xử của sinh viên với môn học, qua việc sinh viên không chú ý trong quá trình học tập, kết quả học môn GDTC còn thấp. Sự thiếu hứng thú khi học môn GDTC của sinh viên có 18 nguyên nhân cả chủ quan và khách quan, những nguyên nhân này có trách nhiệm ở cả phía nhà trường, giảng viên và sinh viên.

2. Qua nghiên cứu, chúng tôi đã đề xuất lựa chọn 07 biện pháp nhằm nâng cao hứng thú trong giờ học môn GDTC cho sinh viên Khoa GDMN Trường ĐHSP-ĐHTN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. T. Nguyen, "Research on some measures of intensifying the extracurricular activities to improve the effectiveness of the physical education subject at University of Transport," (in Vietnamese), Master thesis, Bac Ninh Sports University, Bac Ninh, 2007.
- [2] V. T. Nguyen, "Research on some measures to improve the quality of physical education for students at Thanh Hoa Pedagogical High School," (in Vietnamese), Master thesis, Bac Ninh Sports University, Bac Ninh, 2007.
- [3] T. T. H. Mai, "Model of after-school sports club for students at primary schools in Hai Duong City," (in Vietnamese), *Sports Science Magazine – Vietnam sport Science Institute*, vol. 5, pp. 76-79, 2011.
- [4] T. T. N. Nguyen, "Developing extra-curricular training programs in badminton to improve the quality of physical education for students of the University of Civil Engineering," (in Vietnamese), *Sports Science and Training Magazine - Danang sport University*, vol. 15, pp. 65 -68, March 2021.
- [5] D. T. Vu and C. D. Hoang, "Elective teaching and the trend of modern education," (in Vietnamese), *Sports Science Magazine - Vietnam sport Science Institute*, vol. 1, pp. 13-15, 2009.
- [6] A. D. Le, "A study on active teaching methods to be applied in some theoretical subjects for students of Faculty of Physical Education, Hue University," (in Vietnamese), *Sports Science Magazine - Vietnam sport Science Institute*, vol. 1, pp. 26-30, 2021.
- [7] T. S. C. H. Le, "Renovating the physical education program for students at pedagogical universities in the Middle of North region according to professional training and organizing school sports activities," (in Vietnamese), PhD thesis, Institute of Sports Science, Hanoi, 2012.
- [8] T. T. Tran, "Research on some solutions to improve students' motivation in a physical education class at Hanoi University of Foreign Language," (in Vietnamese), Master thesis, Bac Ninh Sports University, Bac Ninh, 2017.
- [9] V. K. Vu, "The current situation and causes affecting the students' attitude on studying physical education subject at the University of Civil Engineering," (in Vietnamese), *Sports Science Magazine - Vietnam sport Science Institute*, vol. 1, pp. 46-49, 2021.